

Bản án số: 113/2022/HS-PT
Ngày: 28-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Thị Bích Vân
2/ Ông Phan Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2022/TLPT-HS, ngày 20/01/2022 đối với bị cáo Nguyễn Duy C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HSST ngày 18/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:

Bị cáo: Nguyễn Duy C, sinh năm 1993 tại Nghệ An; Thường trú: Xóm A, xã B, thành phố M; Tạm trú: đường K, xã X, thành phố Y; nghề nghiệp: Nhân viên kỹ thuật; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy T và bà Đặng Thị H; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 04/5/2019, Nguyễn Duy C điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 51E-031.36 lưu thông trên đường Kha Vạn Cân hướng từ Phạm Văn Đồng về hướng chợ Thủ Đức, khi đến ngã ba đường Kha Vạn Cân và đường số 37, thuộc Khu phố 8, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Duy C biết được là đường cấm xe tải lưu thông khung giờ từ 6 đến 22 giờ, nhưng vì muốn di chuyển nhanh, Cảnh

vẫn điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường số 37. Khi chuyển hướng, Cảnh thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn để bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51E-031.36 đụng vào phía sau bên trái xe mô tô biển số 83P2-445.04 do chị Nguyễn Thị Ngọc T điều khiển, chở chị Trịnh Lưu Ngọc Tú Q lưu thông bên phải cùng chiều, gây ra tai nạn. Hậu quả sau tai nạn chị T, chị Q bị thương được đưa vào bệnh viện Thủ Đức cấp cứu. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày chị T tử vong tại bệnh viện, chị Q được điều trị tại Bệnh viện quận Thủ Đức đến ngày 21/5/2019 sức khỏe chị Trịnh Lưu Ngọc Tú Q ổn định nên xuất viện về nhà. Xe mô tô hư hỏng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Duy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 600/TT.19, ngày 10/6/2019, Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận dấu vết và kết luận nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị Ngọc T, kết luận:

Nhiều vết xây sát bầm rải rác khắp cơ thể; Gãy nhiều xương sườn bên trái, khoang màng phổi hai bên có nhiều máu; Khí phế quản có nhiều dịch bọt hồng đậm lẫn máu; Dập rách hai phổi; Ổ bụng có máu; Dập rách gan phải; Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Dập rách phổi, vỡ gan. Kết quả xét nghiệm độc chất: Không xác định.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 650/TgT.19, ngày 25/7/2019, Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra nên hiện tại của chị Trịnh Lưu Ngọc Tú Q là 72% (Bảy mươi hai phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HSST ngày 18/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/3/2020, bị cáo Nguyễn Duy C kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo

Nguyễn Duy C bổ sung nội dung kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 291/2020/HSPT ngày 16/6/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án hình sự sơ thẩm nêu trên. Xử phạt bị cáo C 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 158/QĐ-VC3-V1 ngày 26/02/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 291/2020/HSPT ngày 16/6/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng huỷ bản án phúc thẩm nêu trên để xét xử phúc thẩm lại, vì cho rằng Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo C 02 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo tính nghiêm minh, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, huỷ toàn bộ Bản án hình sự phúc thẩm 291/2020/HSPT ngày 16/6/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm lại.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo C tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay và các phiên tòa trước đó phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy bị cáo C đã có hành vi cố ý điều khiển xe ô tô đi vào đường cấm và thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn để bánh trước bên phải xe ô tô va chạm vào phía sau xe bên trái xe mô tô do chị Nguyễn Thị Ngọc T điều khiển chở chị Trịnh Lưu Q lưu thông bên phải cùng chiều, gây ra tai nạn làm chị T chết và chị Q bị

thương tích 72%. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo cùng công ty Cổ phần sản xuất thương mại Sài Gòn (chủ sở hữu xe ô tô) đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bên bị hại, bị cáo đang độ tuổi lao động để áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 02 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm cho Tòa các tài liệu cha mẹ bị cáo có công với cách mạng (được tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến và giấy khen), gia đình bị hại T và bị hại Q đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy đây là lỗi hoàn toàn của bị cáo như điều khiển xe đi vào đường cấm, chuyển hướng không quan sát làm chết một người, bị thương nặng một người nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng

ngợi.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Tp. Thủ Đức; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Tp. Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- TAND Tp. Thủ Đức; (1)
- Công an Tp. Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam